

Số: **528/2022/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 21 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân & Gia đình;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân & Gia đình thụ lý số: 535/2022/TLST-VHNGĐ, ngày 11 tháng 11 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1992

Chị Đào PA, sinh năm 1993

HKTT: Tổ dân phố số 2 Ngọc Trục, phường Đ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Số 15 ngõ 11 đường Đ, phường Đ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân T và chị Đào PA kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn ngày 22/11/2016 tại UBND phường Đ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (Số 114/2016). Quá trình chung sống, anh T và chị PA phát sinh nhiều mâu thuẫn từ năm 2021 đến nay, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không hạnh phúc, không có tiếng nói chung. Anh T và chị PA đã nhiều lần hòa giải và khắc phục mâu thuẫn nhưng không có kết quả, anh chị đã sống ly thân từ đó đến nay. Vì lý do mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm

trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, chị PA đã dọn về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Anh T và chị PA cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Xuân T và chị Đào PA có 01 con chung là: Nguyễn Xuân B, sinh ngày 18/11/2017. Ly hôn, anh T và chị PA thỏa thuận giao cháu Nguyễn Xuân B cho chị PA chăm sóc, nuôi dưỡng, anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 12/2022 cho đến khi cháu Nguyễn Xuân B đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi một trong các bên có đơn yêu cầu hoặc có quyết định khác.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3] Về T sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Xuân T và chị Đào PA tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Xuân T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về Hôn nhân & Gia đình.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 11 năm 2022, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân T và chị Đào PA thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Xuân T và chị Đào PA có 01 con chung là: Nguyễn Xuân B, sinh ngày 18/11/2017. Giao cháu Nguyễn Xuân B cho chị Đào PA chăm sóc, nuôi dưỡng sau ly hôn, anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 12/2022 cho đến khi cháu Nguyễn Xuân B tròn 18 tuổi hoặc cho đến khi một trong các bên có đơn yêu cầu hoặc có quyết định khác.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về T sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Xuân T và chị Đào PA tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

II. Về lệ phí: Anh Nguyễn Xuân T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về Hôn nhân & Gia đình. Ghi nhận anh T đã nộp 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí sơ thẩm (*Biên lai số 0034814, ngày 11/11/2022*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, nay chuyển thành lệ phí. Anh T đã nộp đủ lệ phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND P.Đ, Q.Nam Từ Liêm, TP Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lệ Thủy